

Đổi mới đào tạo và phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu giáo dục mầm non tại tỉnh Yên Bái

Lương Thị Thanh Huyền, Lại Đức Nam

Khoa Sư phạm, Trường Cao đẳng Yên Bái

Received: 30/07/2024; Accepted: 02/08/2024; Published: 06/08/2024

Abstract: *The article discusses research on innovative solutions to train preschool teachers according to output standards at Yen Bai College. In addition, the article also points out a number of measures that need to be implemented in education in Yen Bai province to develop the existing team of preschool teachers to meet the needs of preschool education in the area. The analysis showed: To develop a diverse team of teachers to meet the needs of preschool education in Yen Bai. We need to innovate training, complete the educational management process and develop the current team of teachers.*

Keywords: *Preschool education, Training innovation, Team development*

1. Giới thiệu

Hoạt động trọng tâm của trường mầm non là chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ và giáo viên là lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ theo chương trình giáo dục mầm non (GDMN). Chất lượng giáo dục của trường mầm non phần lớn phụ thuộc vào đội ngũ giáo viên. Vì vậy, việc đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên là mục tiêu và là động lực phát triển của Nhà trường [1].

Đổi mới trong đào tạo, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý một cách toàn diện theo hướng chuẩn hóa nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt, mang tính chiến lược lâu dài để thực hiện thành công chiến lược phát triển GDMN của tỉnh Yên Bái ([6]). Chất lượng đội ngũ trong trường mầm non thể hiện ở nhiều khía cạnh: Đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đảm bảo về trình độ đào tạo và có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ ([4]). Bởi vậy, để đáp ứng được nhu cầu GDMN tại Yên Bái cần đổi mới đào tạo, phát triển đội ngũ và thực hiện toàn diện về số lượng, chất lượng, cơ cấu.

2. Nội dung

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu thực tế đào tạo giáo viên mầm non (GVMN) tại Khoa Sư phạm, trường Cao đẳng Yên Bái (CĐYB); các văn bản chỉ đạo của Nhà trường để đánh giá những điểm mới đã làm được và nêu ý kiến đề xuất.

Nghiên cứu các văn bản chỉ đạo đối với GDMN của Tỉnh; thực tiễn công tác quản lý đội ngũ GVMN của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT).

Nghiên cứu các chương trình phối hợp giữa Sở GD&ĐT và Nhà trường để đưa ra ý kiến đề xuất.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Những đổi mới trong đào tạo GVMN tại Khoa Sư phạm, trường CĐYB

a) Đổi mới đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận phát triển năng lực cá nhân, phù hợp với xu hướng phát triển giáo dục

Chương trình GDMN mới hướng tới tiếp cận hình thành năng lực, phẩm chất của trẻ định hướng tình cảm, xã hội thể hiện ở các thành tố của chương trình qua mục tiêu, nội dung và kết quả ở từng lĩnh vực [1]. Kết quả sau giáo dục chính là sự vận dụng những hiểu biết, thái độ và kỹ năng được hình thành để giải quyết vấn đề thực tiễn.

Chương trình đào tạo GVMN có trình độ Cao đẳng đã được xây dựng theo hướng dẫn thực hiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tiễn và sự phát triển của trẻ em tại Yên Bái. Vì vậy, Nhà trường luôn chú trọng việc phát triển chương trình đào tạo GVMN theo hướng tiếp cận phát triển năng lực cá nhân, đảm bảo quyền con người, quyền công dân.

Chương trình đào tạo GVMN tại Khoa Sư phạm, trường CĐYB được đổi mới trên cơ sở kế thừa và phát triển những ưu điểm của chương trình đào tạo mầm non hiện hành. Đồng thời chương trình đào tạo thường xuyên đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực người học phù hợp đặc điểm, điều kiện GDMN tại Yên Bái.

b) Đổi mới về nội dung phương thức giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học giáo dục

Nhà trường luôn quan tâm đổi mới cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo GVMN đáp ứng nhu cầu giáo dục được thể hiện ở những điểm sau:

Một là, xây dựng và triển khai nội dung, chương trình GDMN mới theo hướng tích hợp các nội dung chăm sóc, giáo dục theo chủ điểm, tổ chức các hoạt động cho trẻ, đặc biệt là hoạt động vui chơi phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý lứa tuổi và yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ;

Hai là, tiến hành nghiên cứu, cải tiến cách theo dõi, đánh giá chất lượng phát triển của trẻ;

Ba là, tăng cường cung cấp thiết bị, đồ chơi phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp GDMN. Thường xuyên bổ xung, cung cấp các chương trình trò chơi và bộ đồ chơi làm quen với tin học, ngoại ngữ.

Bốn là, nhà trường thực hiện chủ trương đầy mạnh, khuyến khích nghiên cứu khoa học liên quan đến GDMN;

Năm là, nhà trường đã tạo điều kiện, khuyến khích giảng viên tham gia hội thảo, hội nghị trong nước và quốc tế về đổi mới nội dung, phương thức giáo dục, đào tạo GVMN,

c) Xây dựng kế hoạch tư vấn đầu tư cơ sở vật chất và đào tạo, bồi dưỡng GVMN

Để góp phần làm cho công tác phát triển giáo dục mang tính khoa học, nhất là trong việc sử dụng ngân sách đầu tư cho giáo dục ở các đơn vị trường mầm non cần thực hiện tốt các việc làm cụ thể như sau:

Thứ nhất, cần xây dựng quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo, bồi dưỡng GVMN bao gồm trường cao đẳng, các cơ sở liên kết đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu GDMN trong toàn tỉnh.

Thứ hai, cần có kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị GDMN để đào tạo, bồi dưỡng GVMN bảo đảm tiến độ và chất lượng.

d) Có chính sách khuyến khích tư nhân tham gia vào việc phát triển GDMN, đa dạng hóa loại hình GDMN, cả trong việc đào tạo GVMN

Để tăng cường hơn nữa quá trình phát triển GDMN đòi hỏi một cơ chế chính sách được cụ thể hóa sau: Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các chế độ, chính sách, đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa trong lĩnh vực GDMN trong và ngoài công lập; Khuyến khích, huy động và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế, cá nhân đầu tư phát triển GDMN.

e) Định hướng đào tạo theo địa chỉ tại tỉnh Yên Bái dựa trên nhu cầu thực tiễn

Những năm gần đây, sự phát triển về quy mô của GDMN tại Yên Bái là rất lớn. Nhu cầu về trường lớp, cơ sở vật chất và đặc biệt là đội ngũ GVMN cũng cần được đầu tư phát triển để đáp ứng các yêu cầu của GDMN. Theo đó, các trường mầm non thực hiện rà

soát đội ngũ giáo viên tại đơn vị của mình, báo cáo tình hình đội ngũ giáo viên lên các phòng GD&ĐT; Các phòng GD&ĐT gửi số liệu thống kê về Sở GD&ĐT để tổng hợp tình hình đội ngũ GVMN trên toàn tỉnh. Sau đó, bộ phận quản lý đội ngũ GVMN tại Sở GD&ĐT tổng hợp, phân tích, dự báo nhu cầu đội ngũ để báo cáo lãnh đạo.

2.2.2. Hoàn thiện công tác quản lý đội ngũ GVMN tại tỉnh Yên Bái

a) Đổi mới công tác quản lý đối với GVMN

Công tác đổi mới công tác quản lý đối với GVMN được thể hiện ở những điểm sau:

Một là, đã thực hiện triệt để phân cấp quản lý, quy định trách nhiệm quản lý về giáo dục [5];

Hai là, Sở GD&ĐT Yên Bái, các phòng GD&ĐT trực thuộc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về GDMN theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung làm tốt nhiệm vụ xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển, cơ chế chính sách, quy chế hoạt động, quản lý chất lượng, thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng GDMN [7].

Ba là, đã xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ trong quản lý, thông tin và truyền thông giữa các phòng GD&ĐT, các cơ sở GDMN trong công tác chăm sóc, GDMN.

b) Tuyên truyền có hệ thống về nhu cầu GVMN tại Yên Bái hiện nay

Công tác tuyên truyền có hệ thống nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cộng đồng, gia đình về vai trò, vị trí của GDMN trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong sự phát triển nguồn lực con người bằng việc quán triệt các chính sách, phân tích nhu cầu GDMN tại Yên Bái; Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, các cơ quan quản lý nhà nước và các cấp chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thông tin và truyền thông về nhu cầu GDMN tại tỉnh Yên Bái hiện nay.

Đã xây dựng kế hoạch thông tin và truyền thông, biên soạn và cung cấp thông tin về nhu cầu GDMN cho các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các bậc phụ huynh và toàn xã hội; Lồng ghép công tác tuyên truyền hệ thống nhu cầu GDMN tại tỉnh Yên Bái vào các buổi hội thảo, hội nghị có liên quan đến GDMN để các nhà nghiên cứu, nhà quản lý, giáo viên, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp thấy được tầm quan trọng để phát triển GDMN.

c) Ban hành văn bản chỉ rõ quyền hạn và trách nhiệm quản lý GVMN cho các nhà trường

Quá trình này thể hiện việc cụ thể hóa công tác đổi mới quản lý GDMN, trong đó chú trọng đến việc giao rõ nhiệm vụ và trách nhiệm quản lý giáo dục cho các cấp chính quyền cơ sở. Đã tiến hành cụ thể hóa Điều lệ trường mầm non về phân cấp quản lý trường mầm non trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Quy định cụ thể về quyền hạn và trách nhiệm của Sở GD&ĐT, các phòng GD&ĐT và Ủy ban Nhân dân thành phố, huyện, thị, các trường mầm non trực thuộc; Tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ quan quản lý GDMN. Theo đó, quy định rõ những nội dung được tự chủ về GDMN đến với các phân cấp quản lý. Đồng thời, nâng cao vai trò của người quản lý GDMN tại Sở GD&ĐT, các phòng GD&ĐT trong công tác phát triển đội ngũ giáo viên, đáp ứng nhu cầu GDMN tại tỉnh Yên Bái.

d) Tập trung phát triển GVMN bằng các văn bản chỉ đạo cụ thể, sát với thực tiễn

Theo đà phát triển, Yên Bái đã đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường lớp theo quy hoạch bằng nhiều nguồn vốn khác nhau, trong đó tập trung khuyến khích tổ chức, cá nhân xây dựng và đưa vào sử dụng các trường mầm non ngoài công lập theo luật định; Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân có tâm huyết, có điều kiện tham gia đầu tư xây dựng các trường mầm non ngoài công lập, theo đúng quy hoạch, quy chuẩn, tạo điều kiện để trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí lực, thẩm mỹ, góp phần hình thành những yếu tố đầu tiên về nhân cách; Không ngừng phát triển các trường ngoài công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân, nhưng không giảm ngân sách đầu tư cho GDMN. Phối hợp, vận động và giúp đỡ các cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn có nhiều lao động nữ xây dựng nhà trẻ dành cho con em người lao động đang công tác tại các cơ quan, doanh nghiệp của mình.

e) Giao nhiệm vụ, chuẩn bị nhân sự đối với quá trình phát triển nguồn lực GVMN cùng các yêu cầu về: tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, kế hoạch bồi dưỡng phát triển

Nhằm tập trung phát triển nguồn lực giáo viên có tính sâu và rộng, đáp ứng cả về số lượng lẫn chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu GDMN. Tỉnh Yên Bái đã bổ sung nhân sự phụ trách chuyên biệt việc phát triển nguồn lực GVMN tại các đơn vị như: Sở GD&ĐT, các phòng GD&ĐT với đội ngũ đó phải có nghiệp vụ về quản lý phát triển đội ngũ GVMN. Đội ngũ này có nhiệm vụ cơ bản là tham mưu với lãnh đạo những vấn đề liên quan đến quản lý đội ngũ GVMN tại tỉnh Yên Bái. Cơ quan có thẩm

quyền quản lý có trách nhiệm quy định chi tiết nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng nhân sự trên đối với vấn đề phát triển đội ngũ GVMN. Ngoài ra còn thực hiện hướng dẫn, chỉ đạo, hiệu chỉnh đem lại hiệu quả hoạt động cho đội ngũ. Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ phụ trách chuyên biệt việc phát triển nguồn lực GVMN: chính trị, nghiệp vụ quản lý và phát triển giáo dục, đổi mới quản lý giáo dục...

2.2.3. Tăng cường sự phát triển đối với GVMN hiện có

a) Đẩy mạnh hơn nữa việc nâng cao trình độ, tập huấn thường xuyên cho GVMN

Tại Yên Bái, cơ quan quản lý GDMN đã chủ trì phối hợp với Nhà trường tổ chức đào tạo và bồi dưỡng GVMN đủ số lượng và đảm bảo chất lượng; đáp ứng yêu cầu về nghiệp vụ và phẩm chất để không ngừng nâng cao chất lượng nuôi dạy trẻ ở tất cả các trường, lớp, cơ sở mầm non trên địa bàn. Thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch đào tạo và tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý GDMN chưa đạt chuẩn đào tạo theo từng giai đoạn ở các trường, lớp mầm non.

Để tăng cường sự phát triển đối với GVMN cần tiếp tục đổi mới hoàn thiện nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo GVMN có trình độ cao đẳng phù hợp với yêu cầu thực tiễn; Có kế hoạch tổ chức các đợt thi GVMN giỏi, các buổi tập huấn chuyên đề về GDMN để giáo viên tham dự nâng cao sự hiểu biết và từng bước hoàn thiện trình độ, phẩm chất đạo đức của người GVMN. Đặc biệt, đã tăng cường phổ biến phong trào tự học trong đội ngũ GVMN đảm bảo tự học cả về năng lực và đạo đức người GVMN.

b) Phổ biến và tuyên truyền “chuẩn” đối với đội ngũ GVMN trong cộng đồng có hướng đến nhu cầu thực tiễn

Nhằm đáp ứng nhu cầu của thực tiễn cần nâng cao nhận thức của người dân về “chuẩn” của GVMN thông qua các phương tiện thông tin. Thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh, giáo viên giúp phụ huynh học sinh hiểu rõ về “chuẩn” GVMN. Đồng thời, thường xuyên quan tâm tìm hiểu nhu cầu của xã hội về “chuẩn” của GVMN trong thời gian, địa bàn khác nhau; trình độ, đạo đức, kỹ năng khác nhau; ... để cập nhật vào “chuẩn” của GVMN. Để phù hợp và phát triển tốt đối với GDMN cũng cần có xu hướng tìm hiểu chuẩn của GVMN quốc tế để xem xét bổ xung vào “chuẩn” nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

c) Cập nhật chính sách thể hiện sự quan tâm tới

đời sống GVMN như: chế độ tiền lương, bảo hiểm, môi trường làm việc dựa trên tính chất đặc thù của nghề nghiệp

Nhằm ổn định đội ngũ giáo viên, các trường cần có trách nhiệm cập nhật, phổ biến và thực hiện những chế độ, chính sách dành cho GVMN tại tỉnh Yên Bái trong từng thời điểm để giáo viên an tâm hoàn thành nhiệm vụ; Các đơn vị thực hiện chế độ, chính sách đối với GVMN cần thường xuyên theo dõi, tìm hiểu tình hình cuộc sống của GVMN thuộc đơn vị mình; Phân tích các vấn đề khó khăn phổ biến, ảnh hưởng đến cuộc sống giáo viên, đề xuất với lãnh đạo các cấp để có phương án giải quyết.

Để phát huy hết năng lực làm việc của giáo viên, Yên Bái đã thực hiện hiệu quả các quy định về chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đồng thời, liên hệ chặt chẽ với các cấp, các ngành nhằm hỗ trợ công tác tham mưu những chế độ, chính sách dành cho GVMN tại Yên Bái. Bên cạnh đó, người quản lý trường mầm non cần tạo ra văn hóa trường học, trong đó quy định những vấn đề mang tính nhân văn, hỗ trợ đội ngũ nhân sự trường nói chung và đội ngũ GVMN nói riêng.

d) Thường xuyên, liên tục nâng cao ý thức tự rèn luyện, tự phấn đấu và trách nhiệm với nghề, với trẻ ở GVMN

Xã hội phát triển, có nhiều tác động từ bên ngoài đối với giáo viên vì vậy công tác giáo dục chính trị tư tưởng đã được thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm nâng cao nhận thức về chính trị, ý thức trách nhiệm, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp GVMN. Từ đó, từng cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức tự bồi dưỡng, rèn luyện, tu dưỡng để vươn lên đạt được yêu cầu về tiêu chuẩn, chức danh; Phối hợp với cấp ủy địa phương quy hoạch và tham mưu để bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị cho cán bộ chủ chốt; Các trường mầm non có kế hoạch bố trí khẩu hiệu, áp phích tuyên truyền đạo đức, phẩm chất người GVMN để giáo viên học tập và noi theo. Mặt khác, đã tổ chức tốt phong trào tự học, tự rèn tạo không khí học tập và rèn luyện tại các trường mầm non trong toàn tỉnh.

e) Tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng và số lượng GVMN, phối kết hợp quản lý mầm non giữa các cấp, các ngành

Công tác thanh tra, kiểm tra là cơ sở để duy trì và nâng cao hiệu quả trong quản lý và GDMN. Vì vậy, cần thực hiện quan tâm kiểm tra, giám sát thường xuyên; công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu chất lượng, chính sách chăm lo đời sống cho giáo

viên cần được điều chỉnh, đặc biệt là giáo viên cấm bản; Tổ chức điều tra, nắm chắc tình hình hoạt động của các trường, lớp mầm non và các nhóm trẻ gia đình trên địa bàn. Thường xuyên tổ chức kiểm tra giấy phép và hoạt động của các cơ sở GDMN trên địa bàn. Phát huy tốt kinh nghiệm thay đổi chất lượng chăm sóc trẻ ở các cơ sở mầm non ngoài công lập và tích cực duy trì nâng cao chất lượng theo chuẩn của Bộ GD&ĐT đối với nhân sự nhà trường; Chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Huyện, Thị, Thành phố thường xuyên phối hợp phòng GD&ĐT tổ chức rà soát tình hình hoạt động của các trường mầm non trên địa bàn theo Điều lệ trường Mầm non [2].

3. Kết luận

Đổi mới đào tạo GVMN theo chuẩn đầu ra tại Trường CĐYB tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện tốt các giải pháp phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu GDMN tại tỉnh Yên Bái đa dạng. Đó là: Đổi mới công tác đào tạo GVMN; hoàn thiện công tác quản lý đội ngũ GVMN; hướng phát triển đội ngũ GVMN hiện có. Chúng tôi cho rằng: Để các hoạt động GDMN tại Yên Bái đạt hiệu quả cao cần có sự kết hợp đồng bộ giữa các biện pháp và sự phối hợp của các cơ quan chức năng chuyên ngành trong toàn tỉnh.

Tuyên bố về xung đột lợi ích tiềm ẩn

Sự đóng góp trong nghiên cứu của các tác giả là như nhau. Vì vậy, các tác giả không có xung đột về lợi ích trong khai thác và sử dụng kết quả.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục & Đào tạo (2017), Số 01/VBHN-BGDĐT, Thông tư ban hành *Chương trình Giáo dục mầm non*.
- [2] Bộ Giáo dục & Đào tạo (2020), Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT về *Điều lệ Trường mầm non*.
- [3] Nguyễn Ánh Tuyết (2009), *Giáo dục mầm non những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Đại học Sư phạm.
- [4] Thủ tướng Chính phủ (2018), Quyết định số 1677/QĐ-TTg năm 2018 về phê duyệt Đề án: *Phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025*.
- [5] Thủ tướng Chính phủ (2018), Nghị định số 127/2018/NĐ-CP của Chính phủ: *Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục*.
- [6] Thủ tướng Chính phủ (2020), Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ: *Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non*.
- [7] UBND Tỉnh Yên Bái (2021), Quyết định số 265/QĐ-UBND phê duyệt Đề án: *Phát triển giáo dục mầm non tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025*.